TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2021/HS-ST
Ngày: 23-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Hoàng Liên
2. Ông Phạm Khánh

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Tiến Phát – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2021/TLST-HS ngày 25-10-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2021/QĐXXST-HS ngày 08-12-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T - sinh ngày: 29-5-1983 tại Bình Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Hanh Q, xã Phước L, huyện Tuy P, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân S, xã Thành H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1959, và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1963. Gia đình có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1983 và nhỏ nhất sinh năm 1992, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07-7-2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Huy T, sinh năm: 1983.
Trú tại: Thôn Lương C, xã Hộ H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:
1. Ông Bùi Đức S, sinh năm: 1979.
2. Ông Trần Quang D, sinh năm: 1963.
3. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1971.

4. Ông Đinh Thế H, sinh năm: 1969.
5. Ông Nguyễn Đức P, sinh năm: 1979.
6. Bà Mai Thị Kim S, sinh năm: 1978.
Cùng trú tại: Thôn Đá B, xã Hộ H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2021, Nguyễn Bá T được anh Nguyễn Huy T *(sinh năm: 1983, trú tại: Thôn Lương C, xã Hộ H, huyện Ninh H)* thuê trông coi công trình tại thôn Tân S, xã Thành H, thành phố P. Anh T đã cho T nghỉ việc nhưng T vẫn lén lút ở lại khu vực công trình của anh T. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian các ngày 30-6-2021 và ngày 07-7-2021, T đã liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp sắt, tôn nhôm phế liệu của anh T để bán, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 30-6-2021, lợi dụng công trình không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp sắt, tôn nhôm phế liệu của anh T bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. T mở cửa cổng công trình, dẫn anh Bùi Đức S *(sinh năm: 1979, trú tại: Thôn Đá B, xã Hộ H, huyện Ninh H)* vào khu vực công trình rồi thoả thuận việc bán sắt, tôn nhôm phế liệu với giá 8.000 đồng/ 01 kg thì anh S đồng ý. T cân sắt phế liệu có tổng khối lượng 510kg và tôn nhôm phế liệu có tổng khối lượng 170kg, bán cho anh S với số tiền 5.300.000 đồng. Số tiền trộm cắp được, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại biên bản định giá tài sản số: 72/BBĐG ngày 18-9-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: Sắt phế liệu có tổng khối lượng 510kg, trị giá: 4.590.000 đồng; Tôn nhôm phế liệu có tổng khối lượng 170kg, trị giá: 5.950.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.540.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07-7-2021, cũng bằng thủ đoạn tương tự như trên, T mở cổng, dẫn anh Trần Quang D *(sinh năm: 1963, trú tại: Thôn Đá B, xã Hộ H, huyện Ninh H)* vào khu vực công trình rồi thoả thuận việc bán sắt phế liệu với giá 6.000 đồng/ 01kg thì anh D đồng ý. Anh D gọi điện thoại cho vợ chồng anh Nguyễn Đức P, chị Mai Thị Kim S đến công trình của anh T để bán lại cho anh P và chị S. Anh P và chị S kêu anh Nguyễn Ngọc T, anh Đinh Thanh H là lái xe ba gác máy cùng với vợ chồng anh đến kho công trình của anh T mua để chở về nhà. Khi Tr đang cân sắt phế liệu có khối lượng tổng cộng 433 kg và đang đưa lên 02 xe mô tô ba bánh chuẩn bị rời đi thì bị anh T phát hiện, trình báo đến Cơ quan Công an bắt quả tang.

Tại biên bản định giá tài sản số: 48/BBĐG ngày 08-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: Sắt phế liệu có khối lượng tổng cộng 433 kg, trị giá: 3.897.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Bá T đã trộm cắp ngày 30-6-2021 và ngày 07-7-2021 là: 14.437.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Huy T: Sắt phế liệu có khối lượng tổng cộng 433 kg. Anh T không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với 01 cái cân, 02 xe mô tô ba bánh là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không tiến hành tạm giữ đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với anh Bùi Đức S, anh Trần Quang D, vợ chồng anh Nguyễn Đức P, chị Mai Thị Kim S, anh Nguyễn Ngọc T, anh Đinh Thanh H là những người đã mua tài sản mà Nguyễn Bá T bán nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Cáo trạng số 182/CT-VKSPR ngày 25-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên việc truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: "Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 30-6-2021 và ngày 07-7-2021, tại thôn Tân S, xã Thành H, thành phố P, Nguyễn Bá T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp sắt, tôn nhôm phế liệu của anh Nguyễn Huy T, có tổng giá trị là 14.437.000 đồng. Cáo trạng số 182/CT-VKSPR ngày 25-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Bá T không có việc làm, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Huy T không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 07-7-2021.

Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bá Trình phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- UBND Phước Lộc, Tuy Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thiên Quan